TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 30-9-2021
"V/v Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

2. Bà Dương Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Ngọc Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 173/2021/TLST-HNGĐ ngày 15/7/2021, về việc "*Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 142/2021/QĐ-ST ngày 15 tháng 9 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Chị Đinh Thị X (Đinh Thị N), sinh năm 1975.

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 1/88 phố Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú hiện nay: Đài Loan (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, anh Hoàng Văn D trình bày*:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh và chị Đinh Thị X được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào ngày 06 tháng 02 năm 1993 tại UBND phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương. Sau khi chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là vợ chồng bất

đồng về quan điểm sống, làm ăn thua lỗ dẫn đến nợ nần và thường xuyên to tiếng, cãi nhau. Sau đó, chị X đi lao động tại Đài Loan từ năm 2017 đến nay chưa về và cũng không liên lạc với anh D, không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Anh D xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, anh D đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn chị X để hai bên ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân anh D và chị X có 02 con chung là cháu Hoàng Ngọc S, sinh ngày 15/9/1993 và cháu Hoàng Thị A sinh ngày 05/3/1998. Các con chung đều đã trưởng thành nên anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp với gia đình: Anh D không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án do anh D không cung cấp được địa chỉ của chị X tại Đài Loan nên Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã xác minh qua gia đình chị X, đồng thời yêu cầu gia đình cung cấp địa chỉ của chị X. Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của ông Đinh Văn Quá là bố đẻ của chị Đinh Thị X. Tại các biên bản lấy lời khai ngày 15/7/2021 và 31/7/2021, ông Quá trình bày: Chị X (Nhung) và anh D kết hôn khoảng năm 1993 tại UBND phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Hiện nay, chị X đang lao động tại Đài Loan. Chị X đã được ông thông báo các nội dung văn bản tố tụng của Tòa án gửi. Chị X xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn anh D. Về con chung, chị X xác định trong thời kỳ hôn nhân chị và anh D có 02 con chung là cháu Hoàng Ngọc S, sinh ngày 15/9/1993 và cháu Hoàng Thị A sinh ngày 05/3/1998. Các con chung đều đã trưởng thành nên chị nhất trí không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do chị X không cung cấp địa chỉ cụ thể ở Đài Loan nên ông không thể cung cấp cho Tòa án.

Theo thông tin do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cung cấp tại Công văn số 17783/QLXNC-P5 ngày 09/8/2021 thể hiện: Chị Đinh Thị N (tên gọi khác là Đinh Thị X), sinh ngày 25/12/1975; CMTND số 142161415; địa chỉ cư trú trước khi xuất cảnh: Số 1/88 phố Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; có thông tin xuất, nhập cảnh nhiều lần (03 lượt), lần cuối xuất cảnh ngày 21/6/2017 qua cửa khẩu Nội Bài bằng hộ chiếu số C13511813, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Anh D có đơn xin xét xử vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn chị X vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng cơ bản thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xử cho anh Hoàng Văn D được ly hôn chị Đinh Thị X (Đinh Thị N); Anh D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Hoàng Văn D có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hải Dương, có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị Đinh Thị X (Đinh Thị N), là người Việt Nam có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hải Dương, hiện đang sinh sống tại Đài Loan (Trung Quốc). Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37, Điều 39, Điều 464 BLTTDS, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa, chị X vắng mặt lần thứ hai, căn cứ Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định. Tòa án xác định đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn D và chị Đinh Thị X (Đinh Thị N) được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào ngày 06 tháng 02 năm 1993 tại UBND phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương. Sau khi chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Sau đó, chị X đi lao động tại Đài Loan từ năm 2017 đến nay chưa về và cũng không liên lạc với anh D. Mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa anh D, chị X cũng được đại diện gia đình chị X xác nhận. HĐXX xét thấy hôn nhân của anh D và chị X đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không ai quan tâm đến ai, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho anh D ly hôn với chị X là phù hợp quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ nuôi con chung: Vợ chồng anh D và chị X có 02 con chung là cháu Hoàng Ngọc S, sinh ngày 15/9/1993 và cháu Hoàng Thị A sinh

ngày 05/3/1998. Do các con chung đều đã trưởng thành, đủ 18 tuổi, anh D không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Anh D và chị X không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Anh D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 464 và Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn D. Xử cho anh Hoàng Văn D ly hôn chị Đinh Thị X (Đinh Thị N).

2. Về án phí: Anh Hoàng Văn D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm dân sự (Hôn nhân và gia đình), đối trừ với 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, theo biên lai thu số AA/2018/0007318 ngày 15/7/2021. Anh D đã nộp đủ.

3. Về quyền kháng cáo: Anh D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày; chị X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND phường Thanh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu Tòa, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thanh Tuấn